

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 257/2018/HSPT
Ngày 16 - 8 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tùng.

- Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Chung.

2. Ông Nguyễn Tấn Đức.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ái Vân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 16/8/2018, tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 214/2018/HSPT ngày 29/6/2018, đối với bị cáo Vũ Viết S, do có kháng cáo của bị cáo, và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 42/2018/HSST, ngày 24/5/2018 của TAND huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo:

Vũ Viết S, (tên gọi khác: Lùn), sinh năm 1991 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 7, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vũ Viết X, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1968.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 02 năm 2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Lê Văn D, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn 7, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn 7, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 13 tháng 12 năm 2015, Vũ Viết S đang đứng chơi tại sân nhà anh Trần Ngọc C thì nhìn thấy Lê Văn D điều khiển xe mô tô chạy ngang qua nhà anh C. Lúc này, S nói: “*Thằng kia đứng lại*”, do không rõ ai gọi mình nên D hỏi: “*Thằng nào kêu tao đó*”, rồi D dừng xe lại thì giữa S và D có lời qua tiếng lại với nhau, S đã dùng 01 cây le đập vào đuôi xe mô tô của D thì D điều

khuyến xe mô tô bỏ đi. Khoảng 15 phút sau, D quay lại gặp S để nói chuyện bởi thường việc S đập hư hỏng phần đuôi chiếc xe mô tô của D thì dẫn đến việc xô xát rồi đánh nhau. Thấy D và S đánh nhau, Vũ Văn T (em ruột S) từ trong nhà của mình (cách nhà ông C khoảng 50m) chạy đến rồi cùng với S dùng tay chân đánh nhiều cái vào người của D thì D bỏ chạy vào đám rẫy cà phê gần đó và gọi điện thoại cho ông Lê Văn Đ (bố D) biết là bị S và T đánh, còn S và T đi về nhà của mình. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, ông Đ và D đi đến nhà của S để nói chuyện lý do tại sao S và T đánh D. Tại đây, do bức tức nên ông Đ đã lấy 01 cây cào cà phê có cán bằng cây le ở sân nhà của S đập gãy cán và cầm trên tay khúc cán cây cào đi đến bờ rào bằng lưới B40 bên hông nhà của S. Lúc này, T cũng lấy 01 cây le hình tròn dài 1,5m, đường kính 04cm rồi cùng với S đánh nhau qua lại trên hàng rào lưới B40 cùng với ông Đ. Thấy vậy, ông Vũ Viết X (cha S), Vũ Anh T2 (em S), cùng Trần Đình S, Vũ Minh T1 và Trần Quốc B (người thân của S) đi đến nơi xảy ra sự việc. T1 và S mỗi người cầm theo 01 khúc cây le, nhưng không tham gia đánh nhau. Sau khi ông Đ với S và T đánh nhau qua lại trên hàng rào lưới B40 thì ông Đ cùng D đi ra đường trước cổng nhà của Sơn, gần với cổng nhà S đứng. Lúc này, S cầm 01 khúc cây gỗ hình vuông dài 50cm và T cầm 01 cây le hình tròn dài 1,5m chạy từ trong nhà của mình đến nơi ông Đ và D đang đứng. S dùng tay trái nắm cổ áo ông Đ, còn tay phải cầm cây gỗ đánh từ trên xuống về phía ông Đ thì ông Đ đưa tay trái lên đỡ, nên làm tay trái của ông Đ bị gãy. Cùng lúc này, T dùng cây le đang cầm đánh vào phần tai phía bên trái của D 01 cái gây thương tích cho D.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 409/PY-TgT ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chấn thương đầu 2%, chấn thương tai trái 3%. Tổng tỷ lệ thương tích của Lê Văn D là 5%. Vật tác động cứng, tày.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 408/PY-TgT ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: vết thương ở đầu 5%, chấn thương ngực trái 1%, gãy xương tay trái 10%, chấn thương khuỷu tay phải 1%. Tổng tỷ lệ thương tích của ông Lê Văn Đ là 17%. Vật tác động cứng, tày.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2018/HSST ngày 24/5/2018, của TAND huyện Ea H'Leo đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Viết S, tên gọi khác: Lùn phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015

(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Vũ Viết S 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (Ngày 07 tháng 02 năm 2018).

- Về trách nhiệm dân sự: Về phần bồi thường thiệt hại sức khỏe đã được bồi thường tại bản án số: 104/2017/HSST ngày 03/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea Hleo và bản án số: 19/2018/HSPT ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Về bồi thường chi phí sửa xe, buộc bị cáo S phải bồi thường 1.400.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phần án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/5/2018, bị cáo Vũ Viết S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 6/6/2018, bị hại ông Lê Văn Đ và anh Lê Văn D kháng cáo toàn bộ bản án. Đề nghị HĐXX xem xét tăng nặng hình phạt cho bị cáo, tăng thêm mức bồi thường và bản án sơ thẩm còn bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Viết S đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử bị cáo Vũ Viết S 03 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nhưng tại Tòa án cấp phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm. Gia đình bị cáo có công với cách mạng ông nội bị cáo là liệt sỹ, bị cáo đã bồi thường hết số tiền chi phí sửa xe cho người bị hại. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo S lại bỏ trốn nên đơn kháng cáo của bị cáo S không có căn cứ để đề nghị xem xét.

Đối với người bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường và tăng mức hình phạt đối với bị cáo S.

Việc bị cáo phạm tội là do một phần ở người bị hại, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại Tòa án cấp phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Về mức bồi thường đã được giải quyết tại bản án số: 104/2017/HSST ngày 03/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea Hleo và bản án số: 19/2018/HSPT ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Tại Tòa án cấp sơ thẩm cũng như tại Tòa án cấp phúc thẩm ông Đ và anh D không cung cấp được thêm hóa đơn, chứng từ nào mới. Do đó, không có căn cứ để xem xét

đơn kháng cáo của người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Đ và anh D.

Người bị hại ông Lê Văn Đ và anh Lê Văn D cho rằng có một số người đồng phạm trong vụ án này, các cơ quan tiến hành tố tụng bỏ lọt tội phạm. Ý kiến của ông Đ và anh D đưa ra là không có căn cứ nên đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến đề xuất.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Vũ Viết S không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa HĐXX nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Vũ Viết S, người bị hại tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/12/2015 tại nhà Vũ Viết S, Vũ Viết S và Vũ Văn T đã dùng cây gậy gỗ và cây le là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Lê Văn Đ tỷ lệ 17% và anh Lê Văn D tỷ lệ 05%.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vũ Viết S về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999, là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo S xin giảm nhẹ hình phạt: Xét mức hình phạt đối với bị cáo S 03 năm tù là có phần nghiêm khắc, tại Tòa án cấp phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm gia đình bị cáo có ông Nội là liệt sỹ chống Mỹ cứu nước và bị cáo đã bồi thường số tiền còn lại cho người bị hại áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Do vậy, nên chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà Nước ta.

[3] Đối với đơn kháng cáo của ông Đ và anh D yêu cầu tăng hình phạt và tăng mức bồi thường, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết tại bản án hình sự số: 104/2017/HSST ngày 03/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea Hleo và bản án số: 19/2018/HSPT ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Tại Tòa án cấp sơ thẩm cũng như tại Tòa án cấp phúc thẩm hôm nay, ông Đ và anh D

không cung cấp thêm hóa đơn, chứng từ nào mới về chi phí cứu chữa thương tích của mình nên không có căn cứ để chấp nhận.

[3.2] Về hình phạt, ông Đ và anh D yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo S. Việc bị cáo S phạm tội gây thương tích cho ông Đ cũng do một phần ông Đ và anh D đến nhà bị cáo. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ về trách nhiệm hình sự, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường chi phí sử chữa xe cho anh D. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của ông Đ và anh D về việc tăng hình phạt đối với bị cáo S.

[3.3] Ông Đ và anh D cho rằng các cơ quan tiến hành tố tụng bỏ lọt tội phạm, như ông Vũ Viết Xuân (cha S), Vũ Anh T2 (em S), cùng Trần Đình S, Vũ Minh T1 và Trần Quốc B (người thân của S). Ý kiến của ông Đ và anh D kháng cáo đưa ra vấn đề này, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để xem xét.

Từ những phân tích trên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 337 BLTTHS, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2018/HSST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Hleo về phần hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Vũ Viết S không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Viết S.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn Đ và anh Lê Văn D.

- Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2018/HSST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Hleo, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Vũ Viết S 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam

ngày 07 tháng 02 năm 2018.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Về bồi thường thiệt hại sức khỏe đã được bồi thường tại bản án số: 104/2017/HSST ngày 03/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea Hleo và bản án số: 19/2018/HSPT ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

+Về bồi thường chi phí sửa xe: Căn cứ Điều 608 BLDS năm 2005, buộc bị cáo S phải bồi thường cho anh Lê Văn D số tiền 1.400.000 đồng. Công nhận gia đình bị cáo S đã bồi số tiền 1.400.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Hleo theo biên lai số: AA/2013/13783 ngày 14/8/2018.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vũ Viết S không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Ea Hleo;
- VKSND huyện Ea Hleo;
- Công an huyện Ea Hleo;
- Chi cục THADS huyện Ea Hleo;
- T.H.A hình sự Công an huyện Ea Hleo;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Tùng

